

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG SẢN /QĐ-UBND

CV số: 3334
ĐẾN Ngày: 22/6/16

Về việc ban hành Kế hoạch hành động Năm cao điểm Vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2016

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

VĂN BẢN ĐẾN

Số: 11386 Ngày: 20/6/2016

Ngày 20 tháng 6 năm Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-BNN-QLCL ngày 02 tháng 3 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp;

Căn cứ Chỉ thị 2956/CT-BNN-QLCL ngày 13 tháng 4 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường kiểm soát lạm dụng hóa chất, phụ gia trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số: 105/TTr-SNN ngày 06 tháng 6 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2016 (có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Công thương, Nội vụ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Chi cục Thú y;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KHTH, NN (Ho).



Trương Thanh Tùng

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Năm cao điểm Vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2016

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 959 /QĐ-UBND ngày 17/6/2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Đăk Nông)*

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 629/QĐ-BNN-QLCL ngày 02 tháng 3 năm 2016 về việc ban hành Kế hoạch hành động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; Chỉ thị 2956/CT-BNN-QLCL ngày 13 tháng 4 năm 2016 về việc tăng cường kiểm soát lạm dụng hóa chất, phụ gia trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2016, với những nội dung như sau:

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản; từng bước xây dựng và nâng cao năng lực, hệ thống quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tạo sự chuyển biến rõ nét về chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng (*Trọng tâm là sản phẩm rau, quả, chè, cà phê, hồ tiêu, điêu...; sản phẩm thịt gia súc, gia cầm; thủy sản nuôi, thủy hải sản lưu thông trên thị trường tỉnh Đăk Nông*) nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và từng bước áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh đạt chỉ tiêu và hiệu quả kinh tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao kiến thức hiểu biết và thực hành đúng về an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến bảo quản, sản phẩm nông lâm thủy sản và sử dụng vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh, hóa chất trong trồng trọt, nuôi trồng thủy sản.

- Xây dựng nhân rộng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) cho rau, quả và chăn nuôi, gia súc, gia cầm tăng khoảng 20% so với năm 2015.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản xếp loại C giảm 50% so với năm 2015 (năm 2015 là 20 cơ sở).

- 100% xã, phường, thị trấn có trang trại chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và sản xuất rau chuyên canh ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định

tại Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

- Tỷ lệ mẫu giám sát an toàn thực phẩm phân tích tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kích thích tăng trưởng trong rau, củ, quả; hóa chất, kháng sinh cấm trong chăn nuôi; nhiễm vi sinh vật trong thịt gia súc, gia cầm; tồn dư hóa chất, kháng sinh trong thủy sản nuôi, hóa chất bảo quản trong thủy hải sản lưu thông trên thị trường vượt ngưỡng cho phép giảm 50% so với năm 2015.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật

- Nghiên cứu xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật của địa phương về chất lượng và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản phù hợp với các quy định của Trung ương.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa nông, lâm, thủy sản chủ lực của tỉnh dựa trên các tiêu chuẩn chất lượng về an toàn thực phẩm theo cam kết hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020.

2.2. Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn

- Triển khai mạnh mẽ và đồng bộ các hoạt động thông tin, truyền thông và giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình, pano, áp phích...) về kiến thức an toàn thực phẩm, góp phần làm thay đổi nhận thức của người sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản áp dụng các quy phạm thực hành sản xuất an toàn, trọng tâm là kiến thức quản lý, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất rau quả theo nguyên tắc 4 đúng (*đúng thuốc, đúng liều lượng và nồng độ, đúng lúc, đúng cách*); quản lý sử dụng thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; chất bảo quản trong chế biến nông sản và giết mổ, vận chuyển, bày bán thịt gia súc, gia cầm đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Truy xuất nguồn gốc, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm; cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin kiểm chứng cho người tiêu dùng.

- Hướng dẫn áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) cho các cơ sở sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản; các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến (HACCP, GMP,...) tới các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Công khai cơ sở xếp loại C (*không đạt điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm*), cơ sở sản xuất sản phẩm không an toàn; đồng thời, quảng bá các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm an toàn trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn kiến thức cho cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm từ tuyến tỉnh tới tuyến huyện, thị xã và các xã, phường, thị trấn; các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

3. Thực hiện áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP)

Tiếp tục thực hiện việc hỗ trợ, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 26/01/2015 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí xây dựng các mô hình áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2015 - 2020.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát an toàn thực phẩm

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát điều kiện đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm sản phẩm nông, lâm, thủy sản theo sự phân công, phân cấp quy định tại Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 08/5/2015 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc ban hành Kế hoạch phân công, phân cấp thực hiện việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; kiểm tra chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp và phát triển nông tinh Đăk Nông, tập trung vào các mặt hàng: Phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; sơ chế, chế biến, kinh doanh nông sản (cà phê, tiêu, điều, ngũ cốc, sản phẩm chế biến từ thịt gia xúc, gia cầm...), kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, không chòng chéo, không gây khó khăn phiền hà cho các hộ dân và cơ sở kinh doanh.

- Thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm: Lưu thông, mua bán hóa chất, kháng sinh cầm; thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chất xử lý cải tạo môi trường ngoài danh mục cho phép; xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C hoặc tái kiểm tra vẫn xếp loại C.

- Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp giết mổ không đảm bảo vệ sinh thú y; vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tổ chức giám sát sản phẩm thực phẩm trước khi đưa ra thị trường; đánh giá, cảnh báo nguy cơ và truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn kinh phí

3.1. Nguồn vốn bổ sung từ ngân sách Trung ương, địa phương cho công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2016 cho ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn.



- 3.2. Nguồn kinh phí đã bố trí trong dự toán Ngân sách nhà nước năm 2016.
- 3.3. Các nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính và nguồn vốn hợp pháp khác.

4. Thời gian thực hiện: Năm 2016.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì thực hiện Kế hoạch, đảm bảo tiến độ, hiệu quả và định kỳ hàng tháng, hàng quý báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; thông nhất giải pháp, biện pháp khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để làm cơ sở cho việc thực hiện trong giai đoạn tiếp theo.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển các mô hình chuỗi giá trị thực phẩm an toàn theo hướng sản xuất gắn với thị trường tiêu thụ, từ đó khuyến cáo nhân rộng mô hình.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát, cấp giấy chứng nhận sản phẩm an toàn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản đạt yêu cầu.

- Tiếp tục triển khai công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các ngành có liên quan về việc giám sát thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí (Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đăk Nông,...) phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã và các Sở, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch tập huấn, đào tạo và phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về thanh, kiểm tra, đánh giá phân loại các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản cho cán bộ các cơ quan quản lý cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn trực thuộc hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thị xã hoàn thành việc kiểm tra, đánh giá phân loại 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản chủ lực của tỉnh theo nội dung Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; công khai kết quả kiểm tra trên các phương tiện đại chúng để người dân, doanh nghiệp biết; tập trung tổ chức tái kiểm tra các cơ sở xếp loại C và có biện pháp xử lý dứt điểm các cơ sở bị xếp loại C sau 02 lần kiểm tra.

- Xây dựng dự toán kinh phí triển khai các nội dung hoạt động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm không đảm bảo an toàn; phân tích nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm để quản lý hiệu quả đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng phụ gia thực phẩm, phẩm màu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.

3. Sở Công thương

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường kiểm soát hoạt động kinh doanh, lưu thông các loại vật tư nông nghiệp, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các hành vi vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không nhãn mác, không rõ nguồn gốc.

- Triển khai hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng Kế hoạch đưa sản phẩm nông nghiệp có thế mạnh và chất lượng cao của tỉnh vào tiêu thụ tại hệ thống siêu thị trong nước.

4. Sở Tài chính

Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí từ nguồn vốn ngân sách hàng năm cho hoạt động của năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực nông nghiệp; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí (Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đăk Nông,...) phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thị xã thực hiện việc tuyên truyền, cung cấp thông tin về các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản đã được chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (VietGAP, GMP, HACCP...); thông tin về thực phẩm an toàn; các cửa hàng kinh doanh sản phẩm an toàn có xác nhận của các cơ quan quản lý chuyên ngành; đồng thời, lên án các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn sản phẩm của các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm sản phẩm nông, lâm, thủy sản; thông tin kịp thời, chính xác đến người dân kết quả thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm. Trong đó, nêu rõ tên, địa chỉ các cơ sở, sản xuất không đảm bảo an toàn thực phẩm trên các phương tiện, thông tin đại chúng.

6. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã tham mưu cho UBND tỉnh bố trí cán bộ làm công tác quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản tại cơ sở theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ theo tinh thần chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016.

7. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng chuyên môn và Công an huyện phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện việc thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh; tăng cường trinh sát điều tra, phát hiện, triệt phá các cơ sở sản xuất, vận chuyển, buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh cấm, giả, ngoài danh mục cho phép của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

8. Các tổ chức chính trị, xã hội

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công thương tổ chức tuyên truyền, vận động và giám sát các cơ sở sản xuất quy mô nhỏ, hộ gia đình thực hiện đúng các quy định trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

9. UBND các huyện, thị xã

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tiến hành thống kê 100% các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tập trung, hộ gia đình chuyên trồng rau, cây ăn quả đặc sản tiến hành ký cam kết chấp hành các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm theo nội dung Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chỉ đạo phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Kinh tế thị xã Gia Nghĩa xây dựng Kế hoạch hành động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp tại địa phương theo Kế hoạch chung của tỉnh, trình UBND huyện, thị xã phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá phân loại 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản thuộc trách nhiệm quản lý của UBND huyện, thị xã và tái kiểm tra các cơ sở loại C; đồng thời, xử lý dứt điểm cơ sở xếp loại C sau 2 lần tái kiểm tra không đạt yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội ở cấp huyện đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục để chuyển đổi hành vi, tập quán lạc hậu, không đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các đơn vị chuyên ngành trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tập huấn, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ về an toàn thực phẩm cho các xã, phường, thị trấn; tăng cường phối hợp với các đoàn thanh, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành của tỉnh và chủ động tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành của huyện, thị xã, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm theo thẩm quyền.

10. Chế độ báo cáo

Định kỳ 06 tháng, 01 năm các Sở, Ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên

địa bàn tỉnh năm 2016 gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nêu rõ những việc đã hoàn thành, chưa hoàn thành; nguyên nhân và đề xuất giải pháp thực hiện).

Trên đây là Kế hoạch Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2016; yêu cầu các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện; trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, chỉ đạo./.

